

Bản án số: 67/2022/HS-ST
Ngày 11 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hanh

Bà Kiều Thị Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Khổng Phương Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2022/TLST- HS ngày 21 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Đinh Văn T, sinh ngày 19/5/1977; hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã D, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Thôn H, xã H, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Văn T và bà Phùng Thị P (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H và 03 con; tiền án: Không.

Tiền sự: 01. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 424/QĐ-XPVPHC ngày 26/02/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TD, xử phạt số tiền 7.500.000đồng, về hành vi “đánh bạc”. Ngày 24/8/2022, đã nộp phạt xong tổng số tiền 9.503.000 đồng (trong đó: tiền phạt 7.500.000đồng, phạt nộp chậm 2.003.000đồng).

Nhân thân: 01. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61 ngày 05/9/2007 của Công an huyện TD, xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 25/9/2007, đã nộp phạt xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/8/2022 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Vũ Đức M, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Số 243 đường L, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

+ Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc

+ Anh Phạm Văn N, sinh năm 1975 (có mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc

+ Anh Trần Văn H, sinh năm 1982 (có mặt).

+ Chị Đỗ Thúy H1, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Đều địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đinh Văn T quen biết với Vũ Đức M, Nguyễn Văn T1, Phạm Văn N và Trần Văn H. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 07/5/2022, T đến nhà H ở thôn T, xã H, huyện TD chơi và ăn cơm cùng H, chị H1 (vợ H) và M. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T1 đến nhà H gặp T, H và M. Sau đó, T, H, M và T1 ngồi chơi uống nước thì T rủ M và T1 đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh Sâm, M và T1 đồng ý. Sau đó, T nói với H cho mượn địa điểm để đánh bạc, H đồng ý và chỉ tay về phía phòng ngủ của H rồi nói “*vào trong phòng ngủ kia, phải cẩn thận lựa lựa, mỗi người nộp 100.000 đồng*”. T gọi điện thoại cho Phạm Văn N và rủ đến nhà H đánh bạc ăn tiền, N đồng ý. T và M mỗi người đưa cho H 100.000 đồng còn T1 chưa đưa tiền cho H. T, M và T1 cùng nhau vào phòng ngủ của H để đánh bạc thì thấy dưới sàn nhà có trải 01 chiếu nhựa và có 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân được đặt trên chiếu. T, M và T1 cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm được khoảng 10 phút thì N đến và tham gia đánh bạc cùng T, M và T1. T cùng các đồng phạm thống nhất với nhau đánh bạc bằng hình thức đánh Sâm sát phạt nhau bằng tiền với 5000đ trên một lá bài, Sâm là 100.000đ, còn treo là 70.000đ. T và các đồng phạm cùng nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền đến 14 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an xã H, huyện TD phát hiện và bắt quả tang 04 đối tượng đang đánh bạc, tiến hành bắt giữ được 03 đối tượng là T, T1 và N còn M chạy trốn thoát, không mang theo tiền đánh bạc trên chiếu bạc. Thu giữ vật chứng: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 2.570.000 đồng, nhiều mệnh giá khác nhau (*Trong đó: 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng; 03 tờ mệnh giá 200.000 đồng; 06 tờ mệnh giá 100.000 đồng; 07 tờ mệnh giá 50.000 đồng; 09 tờ mệnh giá 20.000 đồng; 33 tờ mệnh giá 10.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 5.000 đồng*); 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếu nhựa; Thu giữ của T: 01 đồng hồ đeo tay và 01 điện thoại di động Masstel; Thu giữ của T1: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bàn phím màu xanh và 01 xe mô tô BKS 88S8 - 5263; Thu giữ của N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, nút vỡ có cài trong ốp mặt sau điện thoại 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 xe mô tô BKS 19L5-7502. Ngoài ra, không thu giữ vật chứng gì khác.

Ngày 07/5/2022, Trần Văn H đã tự nguyện giao nộp cho Công an xã H, huyện TD số tiền đã thu lợi bất chính của Đinh Văn T và Vũ Đức M là 200.000 đồng (02 tờ mệnh giá 100.000 đồng).

Đến ngày 09/5/2022, Vũ Đức M đã đến Công an xã H, huyện TD làm việc, thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm pháp luật của bản thân cùng đồng bọn.

Công an xã H, huyện TD đã thụ lý tin báo xác minh ban đầu theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngày 13/5/2022, chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cùng vật chứng liên quan đến cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện TD, để điều tra theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận cách thức đánh bạc bằng hình thức đánh sâm: Là sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân. Khi bắt đầu đánh bạc thì một trong bốn người chia bài, mỗi người được chia 10 quân bài ngẫu nhiên, số quân bài còn lại để ở giữa chiếu bạc. Ván đầu tiên thì người chia bài là người được đánh bài đầu tiên, từ ván thứ hai trở đi thì người nhất ở ván trước được quyền chia bài và đánh đầu tiên. Mọi người đánh bài theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, mỗi người được đánh một lá bài hoặc một số lá bài, người sau phải đánh bài có cùng loại và cao hơn người đánh trước, trừ trường hợp đánh chặt; Trong vòng đánh bài nếu một người bỏ lượt thì coi như bỏ cả vòng, nếu không còn ai chặn được tiếp thì người đánh cuối cùng được ra bài bắt đầu vòng mới; Người chơi nào đánh hết 10 quân bài trước là thắng và thu tiền của bốn người chơi còn lại, quy ước mỗi một lá bài còn lại trên tay người chơi khi đã có một người về nhất là 5.000 đồng, nếu người chơi không đánh được quân bài nào gọi là treo và phải trả cho người về nhất số tiền 70.000 đồng, trường hợp người nào hô “Sâm” đánh hết 10 quân bài mà không ai đỡ được thì mỗi người chơi còn lại phải trả số tiền 100.000 đồng.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận đã sử dụng số tiền đánh bạc như sau: Đinh Văn T khi tham gia đánh bạc có khoảng 320.000 đồng; Phạm Văn N có khoảng 2.100.000 đồng; Nguyễn Văn T1 có khoảng 200.000 đồng và Vũ Đức M có khoảng 300.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng khai sử dụng đánh bạc khoảng 2.920.000 đồng để đánh bạc. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, thu giữ vật chứng, cũng như tại cơ quan điều tra đã có đủ cơ sở chứng minh các đối tượng đã sử dụng tổng số tiền đánh bạc là 3.070.000 đồng khi đã có người chơi thắng hoặc thua. (Trong đó: thu trên chiếu bạc số tiền 2.570.000 đồng; thu của Phạm Văn N: 500.000 đồng).

Do hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Sâm của Vũ Đức M; Nguyễn Văn T1 và Phạm Văn N dưới 5.000.000 đồng và không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 321 (Đánh bạc), Điều 322 (Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc) Bộ luật hình sự năm 2015 nên hành vi của M, T1 và N không cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Công an huyện TD căn cứ quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh

vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 861, 862, 863 ngày 09/9/2022, đối với Phạm Văn N, Nguyễn Văn T1 và Vũ Đức M mỗi người 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”.

Đối với Đinh Văn T, tại thời điểm đánh bạc ngày 07/5/2022, Đinh Văn T có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc” chưa được xóa tiền sự nên hành vi của Đinh Văn T đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong vụ án này, các đối tượng đánh bạc tại nhà Trần Văn H ở thôn T, xã H, huyện TD. Bản thân H không tham gia đánh bạc với các đối tượng nhưng cho mượn địa điểm là nhà của gia đình H và có thu tiền của 02 đối tượng T và M số tiền 200.000 đồng. Tuy nhiên, trong vụ án này chỉ có 01 chiếu bạc, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, số người đánh bạc dưới 10 người nên hành vi của H không cấu thành tội “Gá bạc” quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự. Công an huyện TD đã có công văn đề nghị Ủy ban nhân huyện TD căn cứ Điểm b Khoản 4 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2698/QĐ-XPHC ngày 14/9/2022, đối với Trần Văn H, số tiền 7.500.000 đồng.

Đối với chị Đỗ Thúy H1 (vợ Trần Văn H) không biết việc các đối tượng sử dụng địa điểm của gia đình mình để đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện TD không đặt ra xem xét xử lý hình sự, đối với chị H1.

Tại Cáo trạng số: 67/CT- VKSTD ngày 20/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD truy tố bị cáo Đinh Văn T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đề nghị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt bị cáo Đinh Văn T từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3. 270.000 đồng .

Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếu nhựa.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel của Đinh Văn T.

Trả lại cho Đinh Văn T 01 đồng hồ đeo tay do không liên quan đến hành vi

phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/5/2022 tại nhà Trần Văn H ở thôn T, xã H, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, bị cáo Đinh Văn T cùng các đối tượng Vũ Đức M, Nguyễn Văn T1 và Phạm Văn N có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh sâm thì bị Công an xã H bắt quả tang cùng tang vật. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 3.070.000đồng. Mặc dù tổng số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng bản thân Đinh Văn T có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, nên hành vi của T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Hành vi nêu trên của Đinh Văn T đã phạm tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá ... dưới 5.000.000 đồng nhưng .. đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này ..., chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi đánh bạc của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện đồng thời là người khởi xướng, rủ rê các đối tượng khác đánh bạc. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2007 bị Công an huyện TD xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Năm 2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện TD, xử phạt số tiền 7.500.000 đồng, về hành vi “đánh bạc”. Ngày 24/8/2022, đã nộp phạt xong tổng số tiền 9.503.000 đồng (trong đó: tiền phạt 7.500.000 đồng, phạt nộp chậm 2.003.000 đồng).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như tính chất mức độ thực hiện tội phạm, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo là điều cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Do vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo Đinh Văn T 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[6] Đối với Vũ Đức M, Nguyễn Văn T1 và Phạm Văn N có hành vi đánh bạc, tổng số tiền dưới 5.000.000 đồng và không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 321 (Đánh bạc), Điều 322 (Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc) Bộ luật hình sự năm 2015 nên hành vi của M, T1 và N không cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Công an huyện TD đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N, T1 và M mỗi người 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”.

Đối với Trần Văn H cho các đối tượng mượn địa điểm đánh bạc là nhà của gia đình H và có thu tiền của 02 đối tượng T và M số tiền 200.000 đồng. Tuy nhiên, trong vụ án này chỉ có 01 chiếu bạc, số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, số người đánh bạc dưới 10 người nên hành vi của H không cấu thành tội “Gá bạc” quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự. Công an huyện TD đã có công văn đề nghị Ủy ban nhân dân huyện TD căn cứ Điểm b Khoản 4 Điều 28 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2698/QĐ-XPHC ngày 14/9/2022, đối với Trần Văn H, số tiền 7.500.000 đồng.

Đối với chị Đỗ Thúy H1 (vợ Trần Văn H) không biết việc các đối tượng sử dụng địa điểm của gia đình mình để đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền nên cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện TD không đặt ra xem xét xử lý hình sự, đối với chị H1.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc nhựa là công cụ phương tiện thực hiện tội phạm cần tịch thu tiêu hủy; Số tiền 3.070.000 đồng là tiền Đinh Văn T cùng 03 đối tượng sử dụng đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; Số tiền 200.000 đồng là tiền Trần Văn H thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của Đinh Văn T sử dụng liên lạc thực hiện tội phạm cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; 01 đồng hồ đeo tay của Đinh Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên cần trả lại cho T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 01 xe mô tô BKS 88S8-5263 thu giữ của Nguyễn Văn T1. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của T1. Ngày 21/9/2022, T1 đã nộp phạt xong số tiền 1.500.000 đồng. Cùng ngày 21/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Dương đã trả lại tài sản trên cho T1.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 xe mô tô BKS 19L5-7502 thu giữ của Phạm Văn N. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của N. Ngày 21/9/2022, N đã nộp phạt xong số tiền 1.500.000 đồng. Cùng ngày 21/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tam Dương đã trả lại tài sản trên cho N.

[8] Về án phí: Bị cáo Đinh Văn T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 02/8/2022.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, phạt bị cáo Đinh Văn T 10.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3. 270.000 đồng .

Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc nhựa.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel của Đinh Văn T.

Trả lại cho Đinh Văn T 01 đồng hồ đeo tay do không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 04/11/2022 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 03/11/2022 giữa Công an huyện TD và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TD).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện TD;
- Công an huyện TD;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Lưu HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thu Hạnh